

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI CHÂU TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HSST

Ngày: 26/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Ba

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sanh

Ông Lê Truyền Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung thư ký Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Ngô Mạnh Lân, Kiểm sát viên:

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2018/HSST ngày 14/03/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Đàm Duy L – Sinh ngày: 03/03/1978 tại thành phố Đà Nẵng - Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Số 92 đường B, tổ 144, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng – Nghề nghiệp: Nhân viên thống kê - Trình độ văn hóa: 12/12 – Dân tộc: Kinh - Con ông: Đàm D (Chết) và bà Nguyễn Thị T – Gia đình có 4 người con, bị cáo là con thứ nhất.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo đang bị tạm giam ngày 06/12/2017. Có mặt tại phiên tòa

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị T – Sinh năm: 1953 – Trú tại: Tổ 144 phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1/ **Văn Bá D** – Sinh năm: 1959 – Trú tại: Tổ 111 phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không lý do.

2/ **Hồ Văn Phi K** – Sinh năm: 1969 – Trú tại: Số 21/2 Nguyễn Chí T, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01^h00' ngày 06/12/2017, tại trước số nhà 405 đường Trưng Nữ Vương, phường Hoà Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Công an phường Hoà Thuận Tây và Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu đã phát hiện và bắt quả tang Đàm Duy L đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ của Đàm Duy L gồm:

- + 01 gói ni lông bên trong có tinh thể rắn màu trắng niêm phong ký hiệu B.
- + 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh BKS 43K2 - 6395, số khung 0075203, số máy 0075203. Đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Tài.
- + 01 điện thoại hiệu PhiLip màu đen, số imei 1 là: 864271033040074, số imei 2 là: 864271033141074 kèm theo 02 sim 0934 941 610 và 0931 938 892.

Vào lúc 08^h00' cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiến hành khám xét nơi ở của Đàm Duy L tại số 92 đường B, tổ 144, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng tiếp tục thu giữ:

- + 03 gói ni lông bên trong có tinh thể rắn màu trắng niêm phong ký hiệu C.
- + 02 ống thủy tinh.
- + 01 bình nhựa đầu có găng ống hút.

Theo kết luận giám định số 669/GĐ-MT ngày 12/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định: Các Mẫu tinh thể ký hiệu B và C gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine (MA). Trọng lượng của mẫu B là 2,152 gam; mẫu C: 2,099 gam. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 1,399 gam mẫu B và 1,458 gam mẫu C và toàn bộ bao gói mẫu.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 01^h00', tại trước số nhà 405 đường Trưng Nữ Vương, phường Hoà Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Công an phường Hoà Thuận Tây và Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu bắt quả tang Đàm Duy L đang tàng trữ trái phép 2,152 gam chất ma túy loại và thu giữ tại nơi ở của Lân 2,099 gam ma túy loại MA. Mục đích Lân tàng trữ ma túy là để bán lại kiếm lời và sử dụng.

Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tại phiên tòa Đàm Duy L lúc đầu tuy có quanh co chối tội nhưng sau bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Bản Cáo trạng số 09/CT - VKSHC ngày 12/03/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Đàm Duy L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố bị cáo Đàm Duy L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1, khoản Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đàm Duy L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm đến 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX:

* Tịch thu tiêu huỷ

+ Mẫu B có trọng lượng là 1,399gam; mẫu C có trọng lượng là 1,458 gam ma túy loại MA và toàn bộ bao gói mẫu đã được hoàn lại sau giám định.

+ 02 ống thủy tinh.

+ 01 bình nhựa đầu có gắn ống hút.

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại hiệu PhiLip màu đen, số imei 1 là: 864271033040074, số imei 2 là: 864271033141074 kèm theo 02 sim 0934 941 610 và 0931 938 892.

Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2018.

Bị cáo Đàm Duy L nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của bị cáo, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tại phiên tòa lúc đầu bị cáo Đàm Duy L không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như Viện kiểm sát truy tố nhưng sau đó bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo đã được người tên Tùng cho ma túy loại Methamphetamine (MA) có tổng trọng lượng là 4,251 gam (2,152 gam + 2,099 gam), mục đích bị cáo L nhận ma túy là để sử dụng cá nhân và bán lại kiếm lời nhưng chưa tìm được người bán thì bị cáo đã bị bắt.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đàm Duy L phạm tội

“Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước mà còn ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và trí lực của con người, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, nên phải xử lý bị cáo một cách tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy thuộc tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

[6] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt. HĐXX thống nhất với Viện kiểm sát cần phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định: “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...”. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy bị cáo hoàn cảnh gia đình còn khó khăn, bản thân bị cáo không có tài sản riêng, bị cáo không có việc làm ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý như sau:

* Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ Ma túy loại Methamphetamine (MA) có tổng trọng lượng là 2,857 gam gồm 1,399 mẫu B và 1,458gam mẫu C và toàn bộ bao gói mẫu đã được hoàn lại sau giám định.

+ 02 ống thủy tinh.

+ 01 bình nhựa đầu có găng ống hút.

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại hiệu PhiLip màu đen, số imei 1 là: 864271033040074, số imei 2 là: 864271033141074 kèm theo 02 sim 0934 941 610 và 0931 938 892.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh BKS 43K2 - 6395, số khung 0075203, số máy 0075203 bà Tài là mẹ của bị cáo khai bà mua vào

năm 1998 tại cửa hàng xe máy Tiến Thu, xe đã cũ để ở nhà, bị cáo đã sử dụng, bà không biết Lân dùng vào việc mua ma túy nên Cơ quan Điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã trả lại cho bà Nguyễn Thị T là có cơ sở.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2018.

- Đối với người tên Tùng có hành vi mua cho Đàm Duy L ma túy hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Án phí HSST: Bị cáo Đàm Duy L phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đàm Duy L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đàm Duy L 30 (Ba mươi) tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt là ngày 06/12/2017.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

* Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ Mẫu B có trọng lượng là 1,399gam; mẫu C có trọng lượng là 1,458 gam và toàn bộ bao gói mẫu đã được hoàn lại sau giám định.

+ 02 ống thủy tinh.

+ 01 bình nhựa đầu có gắn ống hút.

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại hiệu PhiLip màu đen, số imei 1 là: 864271033040074, số imei 2 là: 864271033141074 kèm theo 02 sim 0934 941 610 và 0931 938 892.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2018.

3. Án phí HSST: Bị cáo Đàm Duy L phải chịu là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Những người tham gia tố tụng
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng
- Chi cục Thi hành án dân sự Q. Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự
- Trại tạm giam Hoà Sơn TP Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ

TM Hội đồng xét xử
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Lê Thị Thu Ba